

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 13-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Em.

Ông Trương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh. Tòa án nhân dân huyện Càng Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/HSST, ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Hiếu T, sinh ngày 31/01/2000.

Nơi cư trú: Số B, khóm F, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hiếu N, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Thu T1, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 01 người sinh năm 2005.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Võ Hiếu T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/3/2024 đến ngày 22/3/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Anh T2, sinh năm 2006 (có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Nơi cư trú: Số A, khóm F, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2024, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Võ Hiếu Trung liên h qua Facebook bằng ứng dụng Messenger cho một người bạn tên K (là bạn bè quen biết ngoài xã hội, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, đã từng mua ma túy từ Kiệt, không có lưu số điện thoại, sau khi liên hệ xong đã xóa lịch sử) đề hỏi mua ma túy với số tiền 800.000 đồng. Người tên K đồng ý bán ma túy và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực vòng xoay thuộc xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre. Liên hệ xong, bị cáo Võ Hiếu T điều khiển xe mô tô biển số 52U3-4656 (xe mô tô của Võ Hiếu T), đi một mình từ nhà tọa lạc tại khóm F, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đến khu vực vòng xoay thuộc xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre để nhận ma túy. Khi đến địa điểm đã hẹn, bị cáo Võ Hiếu T đậu xe ở chỗ tối đứng đợi người tên K đến giao ma túy. Sau đó có người tên K một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ vàng đen (không xác định biển số) đến giao cho bị cáo Võ Hiếu T một túi nylon, bên trong có chứa ma túy, bị cáo Võ Hiếu T nhận ma túy và đưa số tiền 800.000 đồng cho người tên K. Sau khi mua ma túy bị cáo T cất giấu vào bên trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi ra về.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Võ Hiếu T điều khiển xe mô tô biển số 52U3-4656 chở theo bạn gái là Nguyễn Thị Anh T2, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2006, nơi thường trú Số A, khóm F, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh từ thành phố T đến huyện C chơi. Khi đến cửa hàng X, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, bị cáo Võ Hiếu T cùng T2 vào đồ xăng xe. Sau đó, bị cáo Võ Hiếu T đi bộ vào nhà vệ sinh của cửa hàng X thì bị lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Võ Hiếu T đang cất giấu một túi nylon và hai túi vuốt khóa miệng có chứa ma túy bên trong túi quần phía sau bên trái đang mặc.

Ngày 16 tháng 3 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bên trong túi nylon và hai túi vuốt khóa miệng đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 134/KL-KTHS ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: 01 viên nén màu vàng chứa trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 02 túi vuốt khóa miệng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 túi nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 05 cm x 03 cm, bên trong có: 01 viên nén màu vàng nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,3604 gam mẫu vật); 02 túi vuốt khoá miệng bằng nylon, màu trắng có viền màu xanh, cùng kích thước 02 cm x 2,1 cm, bên trong chứa chất nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,8193 gam mẫu vật); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu

sơn trắng, biển kiểm soát 52U3-4656, số khung: HC09003Y-315965, số máy: HC09E-0315342; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0410949; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 356695081092782, số IMEI 2: 356695081092778, có gắn một thẻ sim số thuê bao: 0328.644.447 và 01 quần dài nam, loại quần Jean, màu xám trắng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo Võ Hiếu T, kết quả dương tính với chất ma túy đá (Methamphetamine). Nên Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo Võ Hiếu T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với chất ma túy, loại Ketamine qua kết luận giám định không đủ định lượng quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo Võ Hiếu T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, mức phạt là 3.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Võ Hiếu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hiếu T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 3 năm 2024, tại cây xăng P, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, Công an huyện C đã kiểm tra bắt quả tang bị cáo Võ Hiếu T đang tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong túi sau bên trái đang mặc gồm: 01 viên nén màu vàng là chất ma túy, theo kết quả giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam; 02 túi vuốt khoá miệng bằng nylon, màu trắng có viền màu xanh, cùng kích thước 02 cm x 2,1 cm, bên trong chứa chất ma túy, theo kết quả giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Hiếu T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù được tính từ ngày 16/3/2024. Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Ngoài ra vị còn đề xử lý vật chứng và buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Qua quan điểm của V đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt tại phiên tòa vẫn bảo lưu quan điểm không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Hiếu T xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện C, bản kết luận giám định số: 134/KL-KTHS, ngày 19/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Võ Hiếu T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Võ Hiếu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Hiếu T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, khả năng tham gia lao động, học tập, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, ảnh hưởng sự duy trì nòi giống mà còn làm cho nhiều gia đình phải đổ vỡ hạnh phúc và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là thanh niên có đủ sức khỏe, có nghề nghiệp và công việc ổn định để tạo ra nguồn thu nhập phục vụ cho nhu cầu sống của bản thân, nhưng không chí thú làm ăn mà tự đưa bản thân vào con đường nghiện ngập và vi phạm pháp luật. Cụ thể vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 3 năm 2024, tại cây xăng P, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, Công an huyện C đã kiểm tra bắt quả tang bị cáo Võ Hiếu T đang tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong túi sau bên trái đang mặc gồm: 01

viên nén màu vàng là chất ma túy, theo kết quả giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam; 02 túi vuốt khoá miệng bằng nylon, màu trắng có viên màu xanh, cùng kích thước 02 cm x 2,1 cm, bên trong chứa chất ma túy, theo kết quả giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân: Bị cáo Võ Hiếu T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, mua ma túy về cất giấu mục đích để dành sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[6] Những năm gần đây, cả nước nói chung và trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh nói riêng, hành vi vi phạm và tội phạm về ma túy liên tục xảy ra, gây hoang mang, bức xúc trong cuộc sống, sinh hoạt thường ngày của nhân dân, tạo ra nỗi lo sợ cho xã hội. Để góp phần ổn định tình hình trật tự cho địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần thiết phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và tính chất của vụ án, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là căn cứ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó ý kiến đề nghị của V đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với chất ma túy, loại Ketamine qua kết luận giám định không đủ định lượng quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo Võ Hiếu T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, mức phạt là 3.500.000 đồng.

Đối với người tên K do không có thông tin họ tên, địa chỉ, đồng thời qua xác minh tại địa phương không xác định được đối tượng, Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an huyện C không làm việc được với người tên kiệt khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Anh T2 không biết việc bị cáo Võ Hiếu T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không vi phạm.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 52U3-4656 là xe của bị cáo Võ Hiếu T mua lại từ một người đàn ông (không xác định họ tên, địa chỉ) tại thành phố T vào khoảng năm 2022 để làm phương tiện đi lại, khi mua xe không có làm hợp đồng mua bán và thủ tục sang tên theo quy định. Kết quả tra cứu nguồn gốc phương tiện, chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 52U3-4656 của bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1977, nơi thường trú: C L, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Qua làm việc do không còn nhu cầu sử dụng, bà Nguyễn Thị Kim B đã bán xe mô tô có biển số trên cho một người đàn ông không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể vào năm 2013, hiện không còn quản lý, sử dụng. Qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu truy nã, truy tìm của Bộ C, xác định xe mô tô biển kiểm soát 52U3-4656 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng lưu trữ tại V Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ: 01 túi nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 05 cm x 03 cm, bên trong có: 01 viên nén màu vàng nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,3604 gam mẫu vật); 02 túi vượt khoá miệng bằng nylon, màu trắng có viền màu xanh, cùng kích thước 02 cm x 2,1 cm, bên trong chứa chất nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,8193 gam mẫu vật) và 01 quần dài nam, loại quần Jean, màu xám trắng đây là công cụ phương tiện phạm tội, tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 356695081092782, số IMEI 2: 356695081092778, có gắn một thẻ sim số thuê bao: 0328.644.447.

Những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội được giao trả cho bị cáo Võ Hiếu T như sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 52U3-4656, số khung: HC09003Y-315965, số máy: HC09E-0315342; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0410949.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hiếu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hiếu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Hiếu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/3/2024.

- Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 05 cm x 03 cm, bên trong có: 01 viên nén màu vàng nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3732 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,3604 gam mẫu vật); 02 túi vuốt khoá miệng bằng nylon, màu trắng có viền màu xanh, cùng kích thước 02 cm x 2,1 cm, bên trong chứa chất nghi là chất ma túy (Kết luận giám định là Ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8284 gam. Quá trình giám định đã sử dụng và hoàn trả lại khối lượng 0,8193 gam mẫu vật) và 01 quần dài nam, loại quần Jean, màu xám trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 356695081092782, số IMEI 2: 356695081092778, có gắn một thẻ sim số thuê bao: 0328.644.447.

- Giao trả cho bị cáo Võ Hiếu T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 52U3-4656, số khung: HC09003Y-315965, số máy: HC09E-0315342; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0410949.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

Buộc bị cáo Võ Hiếu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Phiên tòa sơ thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Càng Long và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (với sự hỗ trợ của ông Võ Tấn T3, chuyên viên kỹ Thuật Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Linh